

Chuyên đề năm 2022

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN
TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG
TRONG SÁNG, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ**

*(kèm theo Kế hoạch số 51 - KH/ĐUK ngày 07/6/2022 của Đảng ủy
Khối Doanh nghiệp Trung ương)*

**I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY
DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU,
CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG SÁNG.**

**1. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán
bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu.**

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là tấm gương đạo đức sáng ngời về sự tiên phong, gương mẫu. Ở Người kết tinh chặt chẽ sự thống nhất tư tưởng, đạo đức và phong cách, giữa nói và làm, giữa giáo dục đạo đức và nêu gương đạo đức, đạt tới sự nhất quán giữa công việc và đời tư, giữa đạo đức vĩ nhân và đạo đức đời thường. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã viết về Người *“Hồ Chí Minh cao mà không xa, mới mà không lạ, to lớn mà không làm ra vĩ đại, chói sáng mà không làm ai choáng ngợp, mới gặp lần đầu mà như đã thân thuộc từ lâu”*. Năm 1923, trên tạp chí Ogoniok số 39, nhà thơ Xô viết Ôxíp Mandenxtam cũng viết về Người: *“Từ Nguyễn Ái Quốc đã tỏa ra một thứ văn hóa, không phải văn hóa Âu châu, mà có lẽ là nền văn hóa tương lai”*.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Người coi *“Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy, toàn bộ máy cũng tê liệt”* và đi đến kết luận: *“Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”*. Vì thế, Người rất quan tâm đến xây dựng, rèn luyện tính tiên phong, gương mẫu đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên là sự *“kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân”*¹; Người cho rằng, cơm chúng ta ăn, áo chúng ta mặc đều do mồ hôi,

¹. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. CTQG Sự thật, Hà Nội, 2011, t.7, tr.50.

nước mắt của dân mà ra, nên chúng ta phải đền bù xứng đáng cho dân. Cán bộ, đảng viên phải xông xáo, nhiệt tình, sâu sát nhân dân, gương mẫu và dám chịu trách nhiệm trước dân cả về lời nói và việc làm; luôn quyết tâm và tìm mọi cách giải quyết kịp thời, hiệu quả những nhu cầu mà dân đặt ra, kể cả chấp nhận sự hy sinh để bảo vệ dân, phấn đấu vì sự ấm no, hạnh phúc của nhân dân. Theo Người: *“Mọi công việc Đảng đều do đảng viên làm. Mọi nghị quyết Đảng đều do đảng viên chấp hành. Mọi chính sách của Đảng đều do đảng viên mà thấu đến quần chúng. Mọi khẩu hiệu, mọi kế hoạch của Đảng đều do đảng viên cố gắng thực hiện”*². Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên đều phải gương mẫu trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn và được thể hiện thường xuyên, mọi lúc, mọi nơi đồng thời phải tiên phong, nêu gương về đạo đức.

Tính tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên phải được thể hiện ở mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Điều đó không thể tự nhiên mà có, mà phải do chính người cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện, thông qua quá trình phấn đấu không ngừng mới có được, phải trở thành phong cách, thói quen tự nhiên trong cuộc sống hằng ngày. Mỗi cán bộ, đảng viên phải làm kiểu mẫu trong công tác và lối sống, nói phải đi đôi với làm để quần chúng noi theo. Hồ Chí Minh từng dạy: *“Nói miêng ai cũng nói được. Ta cần phải thực hành. Kháng chiến, kiến quốc, ta phải cần kiệm. Nhưng tự mình phải cần và kiệm trước đã. Trước hết, mình phải làm gương, làm gương trong anh em, và khi đi công tác, làm gương cho dân. Làm gương cả về ba mặt: tinh thần, vật chất và văn hóa. Không có gì là khó. Khó như cách mạng mà ta đã làm được và đã thành công. Muốn làm được ta phải: quyết tâm, tin tâm, đồng tâm. Ta nhớ ba chữ ấy, thực hành làm gương nêu ba chữ ấy lên, tất là các đồng chí thành công”*³.

Hồ Chí Minh cho rằng, con người nói chung, đặc biệt là người phương Đông, coi trọng tình cảm: *“Đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”*⁴ nên *“thấy dân làm việc gì, bất kỳ to nhỏ, ta cũng ra tay làm giúp. Đó là cách gây cảm tình tốt nhất, nó sẽ giúp cho việc tuyên truyền kết quả gấp bội”*. Chính vì vậy, Người nhắc nhở đảng viên: *“Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”*⁵. Cán bộ, đảng viên phải tiên phong gương mẫu trên ba mối quan hệ với mình, với người, với việc. Đối với mình phải không tự cao tự đại, tự mãn, kiêu ngạo, luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân; phải tự phê bình mình như rửa mặt hằng ngày. Đối với người, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn,

². Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.8, tr.281.

³. Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.150

⁴. Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.1, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.263

⁵. Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.552.

đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, khoan dung, độ lượng. Đối với việc, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc “dĩ công vi thượng”, đặt việc công lên trên, lên trước việc tư.

Trong phương pháp nêu gương, Người chỉ rõ: để mọi người noi gương thì bản thân cán bộ, đảng viên phải làm kiểu mẫu trong công việc, hết lòng, hết sức làm tròn trách nhiệm với công việc được giao: *“khi có Đảng, Chính phủ, hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công. Làm một cách cầu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy... là không có tinh thần trách nhiệm. Bất kỳ ai, ở địa vị nào, làm công tác gì, gặp hoàn cảnh nào, đều phải có tinh thần trách nhiệm. Tinh thần trách nhiệm là: Nắm vững chính sách, đi đúng đường lối quần chúng, làm tròn nhiệm vụ... Cán bộ phải nghiên cứu, hiểu suốt, thấm nhuần chính sách ấy. Theo chính sách ấy mà điều tra, nghiên cứu, hiểu suốt hoàn cảnh thiết thực của đơn vị mình, địa phương mình. Rồi đặt kế hoạch rõ ràng, tỉ mỉ, thiết thực, để giải thích, tuyên truyền, cổ động quần chúng, làm cho mọi người hiểu thấu và ủng hộ chính sách của Đảng và Chính phủ như là của họ, rồi thi đua thực hiện đầy đủ chính sách ấy. Như thế là làm tròn nhiệm vụ”*⁶. Cán bộ, đảng viên là người dẫn dắt quần chúng, muốn quần chúng làm theo thì bản thân phải *“có gắng làm kiểu mẫu cho quần chúng trong mọi việc”*⁷. Người nhiều lần nhắc nhở cán bộ, đảng viên: *“Đảng viên đi trước, làng nước theo sau”*.

Không chỉ nói về việc nêu gương của cán bộ, đảng viên nói chung, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nhấn mạnh những cán bộ chủ chốt, cấp cao, những người đứng đầu càng phải tiên phong, gương mẫu, càng phải làm cho xứng đáng lòng tin cậy của Đảng, của dân tộc, càng phải làm gương cho cả đảng viên, quần chúng noi theo. Chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng cần phải nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, phong cách làm việc, học tập sinh hoạt trước cán bộ, đảng viên và nhân dân. Người thường căn dặn cán bộ nòng cốt, cốt cán *“đã hứa là phải thực hiện”*, *“nói thì phải làm”*, tư tưởng phải chuyển hóa thành hành động cụ thể, phải thật thà *“ba cùng”* với quần chúng, với Nhân dân, để cho dân tin, dân phục, dân yêu từ đó làm cho dân tin Đảng, phục Đảng, yêu Đảng và làm theo chính sách của Đảng và Chính phủ. Người thường nêu ví dụ: *“Trong việc cứu nạn đói, mình bảo người ta 10 ngày nhịn ăn một bữa mà chính đến ngày nhịn, mình lại cứ chén tỳ tỳ thì nghe sao được. Đáng lẽ dân nhịn một bữa mình nhịn hai bữa mới phải. Về việc khuyến nông cũng vậy, bảo người ta đào đất trồng ngô, trồng khoai mà lúc người ta làm mình lại ngủ thì sao được... Miệng nói tay phải làm mới được”*⁸, và trong việc cứu nạn đói ấy, bản thân Người đã mẫu mực thực hành trước và đề nghị toàn dân : *“Lúc chúng ta mang bát cơm lên mà ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ*

⁶. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.7, tr.248-249.

⁷. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.5, tr.306.

⁸. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2011, t.4, tr.117.

chúng ta không khỏi động lòng, vậy tôi xin đề nghị với đồng bào cả nước và tôi xin thực hành trước: cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”. “Nói đi đôi với làm” tránh tình trạng “Nghị quyết đầy túi áo, thông cáo đầy túi quần”, Người phê phán những cán bộ “Chỉ biết nói là nói, nói giờ này qua giờ khác, ngày này qua ngày khác. Nhưng một việc gì thiết thực cũng không làm được”⁹. Bác chỉ rõ: nhiều nơi khai hội nói mênh mông trời đất, gì cũng có, nhưng việc thiết thực cho địa phương đó, những việc mà dân chúng ở đó cần biết, cần hiểu, cần làm thì không nói đến! Nhân dân không bao giờ tin cậy những cán bộ nói mà không làm, nói nhiều làm ít, nói hay làm dở, nói một đằng làm một nẻo. Muốn rèn luyện được phong cách nói đi đôi với làm, người cán bộ phải thường xuyên tự kiểm điểm, tự soi, tự sửa chính mình, đồng thời phải khuyến khích cấp dưới và quần chúng nhận xét, phê bình, góp ý cho mình, nhắc nhở mình về những điều mình đã hứa. Lắng nghe, tiếp thu, ý kiến của quần chúng một cách cầu thị, tránh căn bệnh hình thức, bệnh “hữu danh, vô thực”.

Đề giáo dục, nhân rộng cho xã hội những cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu, Người chủ trương: “Lấy gương người tốt, việc tốt để giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”¹⁰. Theo Người: Những chiến công và thành tích nổi bật, vang dội thì ai cũng có thể nhìn thấy được. Còn những việc nhỏ, bình thường thôi nhưng ích nước, lợi dân thì hay bị xem thường... Người tốt, việc tốt nhiều lắm, ở đâu cũng có. Ngành giới nào, địa phương nào, lứa tuổi nào cũng có... Những gương người tốt, làm việc tốt muôn hình muôn vẻ là vật liệu quý để xây dựng con người. Lấy gương tốt trong quần chúng nhân dân và cán bộ, đảng viên để giáo dục lẫn nhau, lấy quần chúng giáo dục quần chúng là một phương pháp rất sinh động và có sức thuyết phục rất lớn. Sinh thời, Người luôn theo dõi những điển hình tiên tiến được phản ánh trên các phương tiện truyền thông đại chúng để tổng hợp và tìm cách nhân rộng. Đầu tháng 6 năm 1968, Bác đã làm việc với một số cán bộ Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng về việc làm và xuất bản loại sách “Người tốt, việc tốt”. Trong những năm 1968-1969, Bác đề nghị Ban Bí thư Trung ương Đảng chỉ thị cho toàn Đảng noi gương người tốt để làm việc tốt. Thực hiện ý kiến của Người, giữa lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đang trong giai đoạn quyết liệt, những tập sách Người tốt, việc tốt “Vì nước vì dân”, “Thế hệ anh hùng”, “Dũng cảm đảm đang”, “Việc nhỏ nghĩa lớn”, “Hậu phương thì đua với tiền phương”... ra đời đã góp phần vào việc xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa¹¹.

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.327.

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.12, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.558.

¹¹ Đúng ngày 2-9-1968, các cuốn sách đầu tiên ra mắt bạn đọc. Đến giữa năm 1969, số lượng xuất bản đạt gần 9,8 vạn cuốn.

Sự tiên phong, gương mẫu của Hồ Chí Minh, sự thống nhất giữa lời nói và hành động của Người đã được cố Đại tướng Võ Nguyên Giáp khẳng định: *“Bao trùm lên tất cả ở Hồ Chí Minh là sự quên mình vì mọi người, chính là sự ham muốn duy nhất, ham muốn tốt bậc của Người là làm sao mang lại thật nhiều hạnh phúc cho dân, cho nước. Cuộc sống hoàn toàn không chút bận riêng tư, đã tạo nên ở Người một cái gì vô cùng trong sáng”*.

2. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đạo đức cách mạng trong sáng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương đạo đức, là biểu tượng sinh động, gần gũi, sáng ngời về thực hiện những chuẩn mực đạo đức cách mạng với Nhân dân. Sinh thời, Người luôn mong muốn: *“Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tốt bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”*¹². Chính vì “ham muốn tốt bậc” đó mà trong Di chúc để lại, Người căn dặn: *“Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”*¹³.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khái quát nội hàm đạo đức cách mạng là: *“Nhận rõ phải, trái. Giữ vững lập trường. Tận trung với nước. Tận hiếu với dân”*; *“Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với nhân dân”*. Người cho rằng đạo đức cách mạng làm nên sức mạnh của Đảng và là một nhân tố quan trọng bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, bảo đảm thắng lợi của sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo. Người nhấn mạnh: *“Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”*¹⁴.

Bàn về vai trò của đạo đức cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: *“... Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi đến mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân. Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình hủ hóa, xấu xa thì còn làm nổi việc gì?”*¹⁵. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi đạo đức cách mạng là gốc của người cách mạng. Người nhấn mạnh: *“Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi*

¹². Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 4, tr. 187.

¹³. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.611-612.

¹⁴. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 11, tr. 601.

¹⁵. Hồ Chí Minh, *toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG, Hà Nội, 2000, tr.252-253.

mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”¹⁶. Có đạo đức cách mạng thì gặp khó khăn, gian khổ, thất bại không rút rè, lùi bước, khi gặp thuận lợi, thành công vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, mới lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ, lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ, không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hóa. Người chỉ rõ: “Vì lợi ích chung của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc và của loài người, mà không ngần ngại hy sinh tất cả lợi ích riêng của cá nhân mình. Khi cần, thì sẵn sàng hy sinh cả tính mạng của mình cũng không tiếc. Đó là biểu hiện rất rõ rệt, rất cao quý của đạo đức cách mạng”¹⁷.

Quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng gồm những điểm cơ bản sau đây:

Một là, trung với nước, hiếu với dân.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đây là phẩm chất quan trọng nhất, bao trùm nhất và chi phối các phẩm chất khác. Từ quan niệm cũ “trung với vua, hiếu với cha mẹ” trong đạo đức truyền thống của xã hội phong kiến phương Đông, Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa vào đó một nội dung mới, cao rộng hơn là “trung với nước, hiếu với dân”. “Hiếu nguyện vọng của dân, sự cực khổ của dân. Hiếu tâm lý của dân, học sáng kiến của dân... Phải tôn kính dân, phải làm cho dân tin, phải làm gương cho dân”¹⁸. Suốt cuộc đời, Người lấy lợi ích quốc gia, dân tộc và hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu hành động. Người luôn căn dặn “*Chính sách của Đảng và Chính phủ phải hết sức chăm nom đến đời sống của Nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi ...; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi. Vì vậy cán bộ Đảng và chính quyền từ trên xuống dưới, đều phải hết sức quan tâm đến đời sống của Nhân dân.* Khi nói về bản chất của Nhà nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng khẳng định: “*Nước ta là nước dân chủ; Bao nhiêu lợi ích đều vì dân; Bao nhiêu quyền hạn đều của dân... Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên... Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân*”¹⁹. Ngày 19/9/1945, khi viết bài “Chính phủ là công bộc của dân” Người khái quát: “*Các công việc của Chính phủ làm phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người. Cho nên Chính phủ nhân dân bao giờ cũng phải đặt quyền lợi dân lên trên hết thảy*”. Trong 15 tập của *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc tới Đảng hơn 3.500 lần, nhưng tới gần 8.000 lần Người nhắc tới Dân. Người yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chúng ta phải “*Theo đúng đường lối nhân dân*” với sáu điều: “*Đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết; Liên hệ chặt chẽ với nhân dân; Việc gì*

¹⁶. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 292.

¹⁷. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 11, tr. 602.

¹⁸. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.54

¹⁹. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.232.

cũng bàn với nhân dân, giải thích cho nhân dân hiểu rõ; Có khuyết điểm thì thật thà tự phê bình trước nhân dân, và hoan nghênh nhân dân phê bình mình; Sẵn sàng học hỏi nhân dân; Tự mình làm gương mẫu cần kiệm liêm chính, để nhân dân noi theo”²⁰. Theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trách nhiệm của cán bộ, đảng viên là: “hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”²¹; “Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng”²²; “việc gì có lợi cho nhân dân, dù khó mấy cũng phải ra sức làm cho kỳ được. Điều gì có hại cho nhân dân, dù khó mấy cũng phải ra sức trừ cho kỳ hết”²³. Đồng thời, Người luôn nhấn mạnh trong giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, ngoài việc mỗi cán bộ, đảng viên phải tự tu dưỡng và rèn luyện suốt đời, phải kết hợp với việc dựa hẳn vào dân để giáo dục, rèn luyện cán bộ. Người căn dặn mỗi cán bộ, đảng viên “phải giữ chủ nghĩa cho vững”, “phải ít lòng ham muốn, tham muốn về vật chất”; “Những người cộng sản chúng ta không một phút nào được quên lý tưởng cao cả của mình là phấn đấu cho Tổ quốc hoàn toàn độc lập, cho chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi trên đất nước ta và thế giới”²⁴.

Câu nói của Người: “Trung với nước, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”²⁵, là lời kêu gọi hành động, là định hướng chính trị, đạo đức cho mỗi người Việt Nam trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và trong công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội hiện nay.

Hai là, yêu thương con người.

Tình yêu thương con người là một trong những phẩm chất, đạo đức cao đẹp nhất tạo nên giá trị vô giá về nhân cách, phẩm giá, chuẩn mực đạo đức Hồ Chí Minh. Tình yêu thương con người của Hồ Chí Minh thể hiện trước hết là tình yêu thương đối với đồng bào, đồng chí, với nhân dân, với những người lao động bị áp bức, bóc lột. Ở Chủ tịch Hồ Chí Minh, tình yêu thương đồng bào, đồng chí của Người rộng lớn và toàn diện, không phân biệt vùng, miền, trẻ, già, trai, gái... hễ là người Việt Nam yêu nước thì Người đều dành cho tấm lòng nhân ái, bao la. Tình yêu thương của Chủ tịch Hồ Chí Minh còn thể hiện tấm lòng bao dung cao cả của một người Cha, đặc biệt, đối với những người phạm sai lầm, khuyết điểm. Người

²⁰. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.177.

²¹. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.356.

²². Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.309.

²³. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.487.

²⁴. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.467.

²⁵. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 14, tr. 619.

căn dặn: “Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng. Đối với những người có thói hư tật xấu, trừ hạng người phản lại Tổ quốc và nhân dân, ta cũng phải giúp họ tiến bộ bằng cách làm cho cái phần thiện trong con người nảy nở để đẩy lùi phần ác”²⁶. Chính tình yêu thương vô hạn đối với con người mà cả cuộc đời Người đã cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của dân tộc, hạnh phúc của Nhân dân. Người khẳng định: “Nếu nước độc lập mà dân không được tự do thì độc lập cũng chẳng có ý nghĩa gì”; “Chúng ta giành được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét thì độc lập tự do cũng không làm gì. Dân chỉ biết giá trị của độc lập khi mà dân biết ăn no, mặc đủ”. Người luôn nhắc nhở “hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin tức là phải sống với nhau có tình, có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách Mác- Lênin mà ăn ở với nhau không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác- Lênin được”²⁷. Trong Di chúc thiêng liêng để lại cho muôn đời sau, Người căn dặn: Sức mạnh, sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng được tạo nên bởi tổ chức mà tổ chức đó là sự kết nối chặt chẽ giữa các đảng viên của Đảng trong tình đồng chí thương yêu lẫn nhau. “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất củng cố sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”²⁸. Tư tưởng ấy, đạo đức ấy làm cho Người có một tâm hồn “lộng gió thời đại”, làm nên một Hồ Chí Minh “hình ảnh của dân tộc”, “tinh hoa và khí phách của dân tộc”²⁹ như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng nhận xét.

Ba là, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư.

Hồ Chí Minh, một tấm gương lớn về đạo đức cách mạng được Nhân dân cả nước và Nhân dân thế giới ngợi ca. Là nhà cách mạng cộng sản, đạo đức cách mạng trở thành một phẩm chất tự nhiên, yếu tố cấu thành năng lực của Người để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng cao cả.

Người viết: “Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc

Người có bốn đức: Cần, kiệm, liêm, chính

Thiếu một mùa, thì không thành trời

Thiếu một phương, thì không thành đất

²⁶. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 672

²⁷. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 668

²⁸. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 622.

²⁹. Phạm Văn Đồng: “Hồ Chủ tịch, hình ảnh của dân tộc” trong sách *Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.49.

Thiếu một đức, thì không thành người"³⁰

Theo Người:

Cần là lao động cần cù, siêng năng, chăm chỉ, cố gắng, dẻo dai, sáng tạo, có năng suất cao, với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm. Theo Người: muốn cho chữ cần có nhiều kết quả hơn, thì phải có kế hoạch cho mọi công việc. Đối với mình: *“Phải tìm học hỏi cầu tiến bộ. Đừng kiêu ngạo... Phải siêng năng, tiết kiệm”*; Đối với người: *“Thân ái với nhau, nhưng không che đậy những điều dở... Không nên ghen ghét đố kỵ”*; Đối với công việc: *“Phải suy nghĩ cho kỹ... Phải cẩn thận...”*.

Kiệm là *“tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”*, tiết kiệm sức lao động, thì giờ, tiền của của dân, của nước, của bản thân mình, phải tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ, nhiều cái nhỏ cộng lại thành cái to, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi, không phô trương hình thức.

Liêm là *“trong sạch, không tham lam”*, là liêm khiết, *“luôn luôn tôn trọng giữ gìn của công, của dân”*, không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc nào của Nhà nước, của Nhân dân; *“không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng. Không ham người tâng bốc mình. Vì vậy mà quang minh chính đại, không bao giờ hủ hóa. Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ”³¹*.

Chính là *“không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Điều gì không đứng đắn, thẳng thắn, tức là tà”*, đối với mình thì không tự cao, tự đại, luôn chịu khó học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân mình, đối với người thì không nịnh hót người trên, không xem khinh người dưới, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, đối với việc thì để việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà. Người cán bộ muốn trở thành người cách mạng chân chính có năm điều cần ghi nhớ: *“nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm”* và phải luôn nêu cao tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình, bởi *“Tự mình phải chính trước, mới giúp được người khác chính. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý”³²*.

Phẩm chất đạo đức cơ bản của người cán bộ, đảng viên là: Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Thấm nhuần đạo đức cách mạng, cán bộ, đảng viên sẽ xử lý hài hòa các mối quan hệ: với mình, với người và với công việc. Đặc biệt, đối với Nhân dân: *“Hiểu nguyện vọng của dân, sự cực khổ của dân. Hiểu tâm lý của dân, học sáng kiến của dân... Phải tôn kính dân, phải làm cho dân tin, phải làm gương cho dân”*. Một ngày, ngay sau khi đọc Tuyên ngôn Độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói đến nhiệm vụ cấp bách là giáo dục lại nhân dân chúng ta, làm cho dân tộc

³⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1995, tr.631

³¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.252

³² Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.644

chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập. Người đã đề nghị mở một chiến dịch giáo dục lại nhân dân bằng cách thực hiện cần, kiệm, liêm, chính.

Mỗi người, nhất là những người có vị trí ảnh hưởng đối với xã hội, đối với cộng đồng phải luôn phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện và thực hành theo bốn đức: cần, kiệm, liêm, chính; thiếu một đức tính cũng không thành người. Những lời dạy của Hồ Chí Minh về vai trò của cần, kiệm, liêm, chính đối với sự phát triển toàn diện con người cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Đây là cơ sở khoa học để Đảng vận dụng trong chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa có đức, vừa có tài, vượt qua mọi cám dỗ, khó khăn để phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

Chí công, vô tư là hoàn toàn vì lợi ích chung, không vì tư lợi; là hết sức công bằng, công tâm, không chút thiên tư, thiên vị, luôn đặt lợi ích của Đảng, của nhân dân, của dân tộc lên trên hết, trước hết; chỉ biết vì Đảng, vì dân tộc, *“lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”*; là đem lòng chí công, vô tư mà đối với người, với việc, khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau. Đạo đức của người cách mạng được thể hiện trước hết ở chỗ: Luôn đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết, trước hết, biết giải quyết đúng đắn giữa lợi ích cá nhân với lợi ích của giai cấp, của dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: *“Muốn cho dân yêu, muốn được lòng dân, việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh. Phải chú ý giải quyết hết các vấn đề dù khó đến đâu mặc lòng, những vấn đề quan hệ tới đời sống của dân... Ngoài ra, đối với tất cả mọi người trong các tầng lớp dân chúng, ta phải có một thái độ mềm dẻo khôn khéo, biết nhân nhượng, biết trọng nhân cách người ta... Nói tóm lại, muốn được dân yêu, muốn được lòng dân, trước hết phải yêu dân, kính trọng, lễ phép với dân, phải đặt quyền lợi của dân trên hết thầy, phải có một tinh thần chí, công vô tư”*³³.

Hồ Chí Minh là kiểu mẫu về đạo đức và thực hành đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, tuyệt đối không màng danh lợi, cả đời ở ngoài vòng danh lợi.

Bốn là, tinh thần quốc tế trong sáng

Đó là tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên bằng một mệnh đề *“Bốn phương vô sản đều là anh em”*³⁴, là tinh thần đoàn kết với các dân tộc bị áp bức, với nhân dân lao động các nước mà Người đã dày công vun đắp bằng hoạt động cách mạng thực tiễn của bản thân mình và bằng sự nghiệp cách mạng của cả dân tộc, là tinh thần đoàn kết của Nhân dân Việt Nam với tất cả nhân

³³. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.4, tr51-52.

³⁴. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 12, tr. 670.

dân tiến bộ trên toàn thế giới vì hòa bình, công lý và tiến bộ xã hội, vì mục tiêu hòa bình, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, là tinh thần hợp tác và hữu nghị.

Theo Hồ Chí Minh: *“Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có phẩm chất đạo đức cách mạng, hay là không”*. Những phẩm chất mà Người nêu ra là nhằm hướng con người tới cái thiện, cái tốt, cái cao cả, đồng thời ngăn chặn, khắc phục những biểu hiện thoái hóa, biến chất có thể xảy ra, đặc biệt là chống khuynh hướng lạm dụng quyền lực để tham nhũng, lãng phí. Muốn có đạo đức cách mạng, người cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn dũa, bởi *“đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”*³⁵.

Bên cạnh việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng đối với cán bộ, đảng viên. Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh cả đức và tài *“đức là gốc”, “tài là quan trọng”*, Bác giải thích: có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó, thậm chí làm hỏng việc, còn có tài mà không có đức thì nguy hiểm vì có thể làm điều xấu, điều ác một cách có tính toán cho nên phải rèn cả đức lẫn tài.

Cả cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là hiện thân, là sự hội tụ đẹp nhất, trọn vẹn nhất về phẩm chất đạo đức cách mạng, trọn vẹn nhất về sự kết hợp giữa tài và đức; là tấm gương sáng ngời cả đời phấn đấu hy sinh vì dân, vì nước, vì hạnh phúc con người. Tấm gương đạo đức cách mạng của Người mãi soi sáng cho mọi thế hệ cán bộ, đảng viên noi theo.

3. Để trở thành người cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, mỗi cán bộ, đảng viên phải kiên quyết “quét sạch chủ nghĩa cá nhân”.

Xuất phát từ tư tưởng xuyên suốt: *“Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”*³⁶. Người căn dặn: *“Để làm cho tất cả cán bộ, đảng viên xứng đáng là những chiến sĩ cách mạng, Đảng ta phải ra sức tăng cường giáo dục toàn Đảng về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người đảng viên. Phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng. Phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên. Chế độ sinh hoạt của chi bộ phải nghiêm túc. Kỷ luật của Đảng phải nghiêm minh. Công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ. Mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, bồi dưỡng tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, tính*

³⁵. Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.9, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.293

³⁶. Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.9, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.289

*tổ chức và tính kỷ luật. Phải đi sâu đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân. Phải cố gắng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ hiểu biết để làm tốt mọi nhiệm vụ*³⁷. Trong Thư gửi các đồng chí tỉnh nhà Nghệ An, ngày 17/9/1945, Người đã nói đến một trong những khuyết điểm to nhất là hủ hóa; Người viết: “*Cán bộ ta nhiều người “cúc cung tận tụy”, hết sức trung thành với nhiệm vụ, với Chính phủ, với quốc dân. Nhưng cũng có người hủ hóa, lên mặt làm quan cách mạng, hoặc là độc hành độc đoán, hoặc là dĩ công dinh tư. Thậm chí dùng phép công để báo thù tư, làm cho dân oán đến Chính phủ và Đoàn thể*”³⁸.

Người cho rằng chủ nghĩa cá nhân là một trong 3 kẻ địch nguy hiểm của chủ nghĩa xã hội, rằng “*thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân*”³⁹; “*Chủ nghĩa cá nhân là việc gì cũng chỉ lo cho lợi ích của riêng mình, không quan tâm đến lợi ích chung của tập thể. Miễn là mình béo, mặc thiên hạ gầy*”⁴⁰. Trong tác phẩm “*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*” (năm 1969), Người khẳng định: người mang chủ nghĩa cá nhân thì “*việc gì cũng chỉ nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết*”. Họ không lo “*mình vì mọi người*” mà chỉ muốn “*mọi người vì mình*”. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra chủ nghĩa cá nhân là căn bệnh mẹ, bệnh gốc, nó đẻ ra nhiều căn bệnh nguy hại cần nhận diện và phòng chống, đó là: bệnh quan liêu; bệnh tham lam; bệnh lười biếng; bệnh kiêu ngạo; bệnh hiếu danh; bệnh “hữu danh vô thực” (loại bệnh có biểu hiện là làm được ít nhưng báo cáo, khoe khoang thì nhiều); bệnh cận thị (loại bệnh có biểu hiện là chỉ để ý đến cái nhỏ, vụn vặt, không thấy cái lớn, cái quan trọng); bệnh tị nạnh; bệnh xu nịnh, a dua và bệnh kéo bè, kéo cánh...

Chủ nghĩa cá nhân biểu hiện trong nhiều lĩnh vực: trong công việc, hoạt động lãnh đạo và quản lý; trong sinh hoạt; trong quan hệ với quần chúng nhân dân; trong thực hiện kỷ luật của cơ quan, đơn vị, trong thực hiện các nguyên tắc công tác. Từ đó, dẫn đến nhiều hậu quả và sai lầm nghiêm trọng, trở thành nguy cơ của Đảng cầm quyền. Chủ tịch Hồ Chí Minh phân tích rõ sự nguy hại của chủ nghĩa cá nhân. Người coi chủ nghĩa cá nhân “*là một thứ rất gian xảo, xảo quyết; nó khéo dỗ dành người ta đi xuống dốc. Mà ai cũng biết rằng xuống dốc thì dễ hơn lên dốc. Vì thế mà càng nguy hiểm*”⁴¹. Chủ nghĩa cá nhân luôn vượt ve, tung hô, cổ súy cho “cái tôi” của mỗi người, khuyến khích con người sống theo bản năng, nuôi dưỡng tâm lý hưởng thụ, ngại khó, sợ khổ vốn tồn tại trong tâm tính con người... Vì thế, nó làm con người lười biếng, thoái hóa, biến chất, từng bước “trượt” xa khỏi lý

³⁷. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, t.15, tr.547.

³⁸. 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.20, 21.

³⁹. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 11, tr. 609

⁴⁰. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 13, tr. 90

⁴¹. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 11, tr. 60

tưởng, tổ chức lúc nào không biết. Chủ nghĩa cá nhân là “giặc nội xâm” - “giặc ở trong lòng”, khó nhận biết để phòng, chống, đấu tranh, bởi lẽ nó ẩn nấp trong con người mình, trong đồng chí của mình, trong tổ chức của mình với “muôn hình, vạn trạng”. Người cho rằng: “*Địch bên ngoài không đáng sợ. Địch bên trong đáng sợ hơn, vì nó phá hoại từ trong phá ra*”. Chủ nghĩa cá nhân rất nguy hiểm vì đây là căn bệnh “mẹ”, đẻ ra vô vàn những thói hư, tật xấu. Người khẳng định: “*Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí... Nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó, những người này bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng tham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi ích của giai cấp, của nhân dân*”⁴². Cán bộ, đảng viên “*do cá nhân chủ nghĩa mà phạm nhiều sai lầm*”⁴³, “*cũng do cá nhân mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân*”⁴⁴.

Cũng theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ nghĩa cá nhân còn nguy hiểm ở chỗ nó như cỏ dại, có khả năng “*tự sinh, tự dưỡng*”. Người viết: “*Tư tưởng cộng sản với tư tưởng cá nhân như lúa với cỏ dại. Lúa phải chăm sóc rất khó nhọc thì mới tốt được. Còn cỏ dại không cần chăm sóc cũng tốt lu bù. Tư tưởng cộng sản phải rèn luyện mới có được. Còn tư tưởng cá nhân thì cũng như cỏ dại, sinh sôi, nảy nở rất dễ*”⁴⁵. Do bản tính tự ái, ích kỷ, tham lam, vụ lợi của con người, chủ nghĩa cá nhân luôn âm thầm tồn tại trong mỗi cá thể và “mầm bệnh” ấy sẽ bùng phát khi con người sa sút về đạo đức, đặc biệt là khi con người có trong tay quyền lực nhưng quyền lực lại không song hành với đạo đức, quyền lực không đi đôi với sự kiểm soát...

Chủ nghĩa cá nhân không chỉ phá hại đối với mỗi người, mà còn gây ra những mối nguy hại cho tổ chức, tập thể và cộng đồng. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng cảnh báo: “*Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân*”⁴⁶. Mỗi cán bộ, đảng viên nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân sẽ dẫn tới thoái hóa, biến chất; từ đó, làm giảm sức chiến đấu của Đảng.

Với tất cả sự nguy hại của nó, chủ nghĩa cá nhân chính là kẻ thù hung ác của đạo đức cách mạng, là trở lực to lớn nhất của chủ nghĩa xã hội. Chống chủ nghĩa cá nhân là việc tất yếu phải làm vì nó liên quan đến sự tồn vong của Đảng và tương lai của đất nước. Người cũng khẳng định, chống chủ nghĩa cá nhân là một “*cuộc*

⁴². Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 11, tr. 611

⁴³. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 547

⁴⁴. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 547

⁴⁵. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 547

⁴⁶. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 547

chiến không tiếng súng” nhưng vô cùng cam go. Để thắng “*giặc nội xâm*”, bên cạnh sự nghiêm minh của kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước, mỗi cán bộ, đảng viên cần tự ý thức được tác hại của chủ nghĩa cá nhân và “*không ngừng nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*” trong bản thân mỗi con người.

Hồ Chí Minh cả cuộc đời đấu tranh đến cùng với chủ nghĩa cá nhân - kẻ thù nguy hiểm nhất, nhưng lại hết lòng nâng niu giá trị con người, tôn trọng từng cá nhân, bao dung, độ lượng vĩ đại với con người, Người luôn “*phê bình việc chứ không phê bình người*”, đem tình thương và niềm tin để thuyết phục và cảm hóa con người. Cả cuộc đời Người đã thực hành triệt để tất cả những gì Người quan niệm, thậm chí Người còn làm nhiều hơn những gì Người nói.

II. QUAN ĐIỂM, CHỦ TRƯỞNG CỦA TRUNG ƯƠNG, ĐẢNG ỦY KHỐI DOANH NGHIỆP TRUNG ƯƠNG VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG SÁNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ.

1. Quan điểm, chủ trương của Trung ương

Thực tiễn cách mạng Việt Nam hơn 90 năm qua cho thấy, mỗi giai đoạn, thời kỳ cách mạng cần có một đội ngũ cán bộ thích ứng, có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Từ những bài học kinh nghiệm trong thực tiễn cũng như xuất phát từ những yêu cầu đặt ra trong tình hình mới, Trung ương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo từng bước hoàn thiện thể chế về công tác cán bộ, ban hành Nghị quyết về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã chỉ đạo xây dựng, bổ sung, sửa đổi và ban hành mới nhiều quy định, quy chế về đánh giá, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực...

Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII, Đảng ta đã xác định: Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng yêu cầu: Tiếp tục đổi mới công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ mà trước hết là cán bộ lãnh đạo và quản lý ở các cấp vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, trong sạch về lối sống, trọng dụng những người có đức, có tài...

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng khẳng định: Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực và phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ. Có cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư khóa XII đã chỉ rõ 27

biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên. Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, Trung ương đã ban hành nhiều quy định, chỉ thị như: Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị “Về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền” đã chỉ rõ 06 hành vi chạy chức, chạy quyền và 08 hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền. Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta nêu rõ: “Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, Quy định số 90-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa XII. Cấp ủy các cấp căn cứ vào tiêu chuẩn chung nêu tại Chỉ thị số 35-CT/TW để cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu của cấp mình. Kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm...”

- Trung ương đã ban hành các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên như: Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nêu yêu cầu:

* Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các giá trị đạo đức cách mạng theo tinh thần Đảng ta là đạo đức là văn minh cho phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

* Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Hoàn thiện thể chế, quy định về

công tác cán bộ, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí, cơ chế đánh giá cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực hiện sự tiên phong gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết. Xây dựng quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; thực hiện tốt quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; xử lý nghiêm minh, đồng bộ kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính và xử lý bằng pháp luật đối với cán bộ có vi phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo động lực cho cán bộ phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc. Coi trọng và làm tốt công tác bảo vệ cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ. Kiên quyết phòng, chống các biểu hiện bè phái, “lợi ích nhóm” và lợi dụng các phương tiện thông tin đại chúng để xuyên tạc sự thật, kích động, gây rối, chia rẽ làm mất đoàn kết nội bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng Đảng “đoàn kết, trung thành, trung thực, trong sáng, gương mẫu, tinh thông, chuyên nghiệp”... đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ phát triển mới⁴⁷.

* Xác định nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng Đảng, Nhà nước trong nhiệm kỳ 2021-2026 là: “Đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”⁴⁸.

Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “Không để lọt những người không xứng đáng, không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhưng cũng không để sót những cán bộ thực sự có đức, có tài”⁴⁹.

Bộ Chính trị đã ban hành nhiều kết luận về công tác xây dựng Đảng và công tác cán bộ như:

- Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

- Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ.

⁴⁷. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb CTQG Sự thật, HN, 2021, tr.242-245.

⁴⁸. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập II, Nxb CTQG Sự thật, HN.2021, tr.256-257.

⁵¹. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb CTQG Sự thật, H.2021, tr.186.

- Kết luận số 12- KL/TW, ngày 06/4/2022 về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

Ban Chấp hành Trung ương ban hành Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Mục tiêu là đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng; hiệu lực, hiệu quả hoạt động Nhà nước; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; kết hợp chặt chẽ, hài hoà giữa "xây" và "chống", xây là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, chống là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên. Tạo bước phát triển mới của Đảng về trí tuệ, bản lĩnh chính trị, thực sự là đạo đức, là văn minh, ngày càng gắn bó mật thiết với Nhân dân, ngày càng được Nhân dân tin tưởng; đủ uy tín và năng lực lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bộ Chính trị các khóa đã liên tục ban hành các Chỉ thị, Kết luận về học tập và làm theo Hồ Chí Minh và tổ chức triển khai thực hiện sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân.

- Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 07/11/2006 về tổ chức Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” (Chỉ thị của Bộ Chính trị khóa X).

- Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh (Chỉ thị của Bộ Chính trị khóa XI).

- Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị của Bộ Chính trị khóa XII).

- Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

2. Quan điểm, chủ trương của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương

Trong thời gian qua, Đảng ủy Khối ban hành nhiều nghị quyết, kết luận, quy định về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tiêu biểu:

- Nghị quyết số 05-NQ/ĐUK, ngày 12/6/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương khóa II về "Đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình

trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên trong Khối Doanh nghiệp Trung ương.

- Chỉ thị số 06-CT/ĐUK, ngày 21/3/2014 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng”.

- Quyết định số 2693-QĐ/CQĐUK, ngày 17/4/2014 của Cơ quan Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương quy định về chuẩn mực đạo đức, lối sống và văn hóa công sở tại Cơ quan Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương.

- Quyết định số 2933-QĐ/ĐUK, ngày 25/9/2014 về quy định chuẩn mực đạo đức, lối sống của đảng viên, cán bộ lãnh đạo quản lý, công nhân viên chức, lao động trong Khối Doanh nghiệp Trung ương theo tư tưởng tám gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 3006-QĐ/ĐUK, ngày 28/10/2014 về quy định biện pháp ngăn chặn và xử lý cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao;

- Quy định số 10-QĐ/ĐUK, ngày 14/12/2017 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về trách nhiệm đối với người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Quy định số 01- QĐi/ĐUK, 07/5/2018 về trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục phát huy vai trò của công nhân, viên chức, người lao động trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Nghị quyết số 204-NQ/ĐUK, ngày 09/11/2018 của Đảng ủy Khối về lãnh đạo công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên trong tình hình mới;

- Kế hoạch số 69-KH/ĐUK, ngày 04/6/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Quy định số 01- QĐ/ĐUK, ngày 11/6/2021 về công tác cán bộ Cơ quan Đảng ủy Khối.

- Quy định số 02- QĐ/ĐUK, ngày 07/9/2021 về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý.

- Kế hoạch số 37-KH/ĐUK, ngày 28/02/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn

chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương lần thứ III, nhiệm kỳ 2020-2025 khẳng định:

Coi trọng xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, nâng cao hơn nữa bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ trí tuệ, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên định đường lối đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng. Giữ vững quan điểm Đảng lãnh đạo toàn diện trong doanh nghiệp. Góp phần giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Thực hiện nghiêm Điều lệ, các nguyên tắc, quy định của Đảng, thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng bộ.

Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, thù địch. Quyết liệt đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của Đảng.

Tăng cường và nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức, nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, trước hết là các đồng chí thường trực, thường vụ, cấp ủy viên các cấp. Nêu gương phải trở thành một phương thức lãnh đạo chủ yếu để cán bộ lãnh đạo thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu, tạo sự lan toả, thúc đẩy, lôi cuốn cán bộ, đảng viên, người lao động. Coi trọng kiểm tra, giám sát trong Đảng kết hợp với phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của báo chí, các tổ chức chính trị - xã hội và người lao động đối với cán bộ, đảng viên thực hiện các quy định nêu gương.

Xây dựng văn hoá trong chính trị và phát triển kinh tế, làm cho các giá trị văn hoá thấm sâu vào mọi hoạt động của Đảng bộ, tạo môi trường cho cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn đạo đức, lối sống. Kết hợp giữa tăng cường kỷ cương, kỷ luật, thượng tôn pháp luật với giáo dục, bồi dưỡng nhân cách, đạo đức cách mạng để phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với chủ nghĩa cá nhân.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đặc biệt là người đứng đầu các tập đoàn, tổng công ty, ngân hàng có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi trội, luôn đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm, có

uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết. Hoàn thiện, bổ sung các quy định về công tác cán bộ, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ trong doanh nghiệp, ngân hàng, đơn vị. Thực hiện nghiêm quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ. Xử lý nghiêm minh, đồng bộ cả kỷ luật đảng, kỷ luật chuyên môn và đề nghị xử lý bằng pháp luật cán bộ có vi phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

Nghiên cứu, thực hiện thí điểm thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc; người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu với cấp có thẩm quyền để bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình; giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với cấp trưởng của cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH “ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG SÁNG, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ.

1. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, xác định rõ trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo học tập, triển khai thực hiện chuyên đề.

- Cán bộ đảng viên, nhất là người đứng đầu đơn vị nghiêm túc chỉ đạo thực hiện gắn việc học tập chuyên đề với việc triển khai thực hiện việc tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với triển khai thực hiện: Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Quy định về những điều đảng viên không được làm, Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp với tinh thần chức vụ càng cao càng phải nêu gương. Mỗi cán bộ lãnh đạo phải gương mẫu, trách nhiệm với mọi công việc, phải “nói đi đôi với làm”.

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương của Đảng ủy Khối về công tác cán bộ, về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, về xây dựng đội ngũ cán bộ có đạo đức cách mạng trong sáng; nghiên cứu rà soát, đánh giá, thảo luận, liên hệ việc thực hiện tại đơn vị mình đồng thời đề ra các giải pháp cụ thể thiết thực, phù hợp với thực tiễn cụ thể của từng doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị để tiếp tục thực hiện tốt hơn.

- Phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, doanh nghiệp cơ quan, đơn vị trong thực hiện nêu gương. Cấp trên làm trước, làm gương cho cấp dưới, cán bộ làm gương cho đảng viên và làm gương trước người lao động. Làm cho thực hành đạo đức cách mạng trong toàn Khối theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

trở thành một nhu cầu văn hóa, thành động lực tu dưỡng, rèn luyện của mỗi cán bộ, đảng viên và quần chúng.

- Nêu gương phải trở thành một phương thức lãnh đạo chủ yếu để đảng viên khẳng định vai trò tiên phong, gương mẫu, cuốn hút quần chúng tự giác tham gia và làm theo. Đó chính là nhân tố quan trọng để triển khai thực hiện chuyên đề năm 2022 trong toàn Khối.

Trên cơ sở đó, mỗi cấp ủy, tổ chức đảng cần quán triệt, cụ thể hóa, xây dựng thành các quy định cụ thể về tính tiên phong, gương mẫu về xây dựng chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

2. Các cấp ủy phải luôn quan tâm tuyên truyền, giáo dục sâu rộng làm cho cán bộ, đảng viên, người lao động nhận thức sâu sắc, giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng.

- Tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của cán bộ, đảng viên trong việc học tập và làm theo Bác; coi trọng tuyên truyền về kết quả triển khai thực hiện, tuyên truyền các mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương các tập thể và cá nhân tiêu biểu trong thực hiện chuyên đề.

- Tiếp tục đổi mới hình thức đổi mới nội dung, biện pháp tổ chức thực hiện nhằm nâng cao tính thiết thực, hiệu quả của việc học tập và noi gương Chủ tịch Hồ Chí Minh phù hợp với doanh nghiệp, cơ quan đơn vị nhằm góp phần tiếp tục đưa việc học tập và làm theo Người đi vào chiều sâu, trở thành sinh hoạt thường xuyên tại các chi bộ, tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể; gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuẩn mực đạo đức và văn hóa ứng xử của cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

- Việc triển khai thực hiện chuyên đề phải thường xuyên, liên tục và đồng bộ; phải gắn với công việc hằng ngày của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị và gắn với nhiệm vụ của từng cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường tuyên truyền, cổ vũ, biểu dương các tấm gương điển hình tiên tiến về tư tưởng, về đạo đức, lối sống, tác phong, về mô hình, cách làm; tạo hiệu ứng xã hội lan tỏa sâu rộng. Trong tuyên truyền và tuyên dương cần sử dụng tốt vai trò của báo chí, truyền thông, dư luận trong cổ vũ nhân tố mới; các gương điển hình tiên tiến của phải có danh tính, địa chỉ cụ thể, tránh chung chung; đồng thời phê phán, đấu tranh với các thói hư, tật xấu, cái ác.

3. Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy đảng, chất lượng sinh hoạt chi bộ. Thực hiện nghiêm các quy chế, quy định về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là bí thư cấp ủy, người đứng đầu và cấp ủy viên các cấp. Tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng.

- Cấp ủy phải dành thời gian thỏa đáng, có kế hoạch cụ thể cho giáo dục, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu có đạo đức cách mạng trong sáng; đánh giá tình hình tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của đảng viên nói chung và việc học tập, noi gương Chủ tịch Hồ Chí Minh nói riêng; đề ra được giải pháp uốn nắn, ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống; đánh giá sát tình hình tu dưỡng, rèn luyện hoặc suy thoái của đội ngũ, quyết tâm sàng lọc để làm trong sạch đội ngũ.

- Mỗi dịp sinh hoạt chi bộ, giao cho từng đảng viên sưu tầm, tổng hợp các mô hình hay, cách làm mới, gương điển hình tiên tiến trong việc học tập và làm theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh để phổ biến, bình luận, học tập. Đánh giá chất lượng đảng viên phải lượng hóa được việc thực hiện, nhất là kết quả hoàn thành các nhiệm vụ được giao gắn với chuyên môn, nghiệp vụ.

4. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát nhằm bảo đảm việc học tập chuyên đề được thực hiện nghiêm túc, thực chất hiệu quả, kịp thời xử lý các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên vi phạm; khen thưởng biểu dương các mô hình hay, các điển hình tiên tiến, tấm gương tiêu biểu.

- Phát huy hơn nữa vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội và của người lao động trong kiểm tra, giám sát, sao cho thật cụ thể, thực chất, tránh được “bệnh” hình thức, qua loa, đại khái, chiếu lệ.

- Có cơ chế, chính sách động viên, khen thưởng, tôn vinh kịp thời các gương điển hình người tốt, việc tốt tiêu biểu. Đẩy mạnh tuyên truyền, nhân rộng những điển hình tiên tiến, những cách làm hay, sáng kiến tốt; tạo không khí phấn khởi, khích lệ cán bộ, đảng viên, người lao động thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị. Đồng thời phê phán, ngăn chặn những hiện tượng tiêu cực, lệch lạc, nói không đi đôi với làm.

- Kiên quyết xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật đối với những cán bộ, đảng viên có sai phạm, tham nhũng, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nói và làm trái quan điểm, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

5. Chú trọng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

- Thực hiện tốt công tác chính trị, tư tưởng, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững niềm tin của cán bộ, đảng viên, người lao động với Đảng, Nhà nước và chế độ. Chủ động tham mưu các nội dung, hoạt động đấu tranh bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, nhằm góp phần quan trọng xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền về chủ nghĩa xã hội, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; về vị trí, vai trò của kinh tế nhà nước và doanh nghiệp nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong *Kế hoạch số 78-KH/ĐUK*, ngày 29/7/2019 về thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, *Kế hoạch số 49-KH/ĐUK*, ngày 14/6/2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về việc thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”, *Kết luận số 60- KL/ĐUK* ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 04-CT/ĐUK về “Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền trong tình hình mới”
